

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 01 - 2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Mai Hương và bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoài Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 163/2024/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 17/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03/01/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Kh, sinh năm 2000; Địa chỉ: Khóm K, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn N, sinh năm 1998; Địa chỉ: Khóm K, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt lần 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị K và anh Hồ Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa vào năm 2019. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc thường xảy ra mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, hay cãi vã gây gổ lẫn nhau nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm

2024 cho đến nay. Vì vậy, chị K làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn anh Hồ Văn N.

- *Về con chung*: Chị K và anh N có 01 con chung là Hồ Thị Kim N, sinh ngày 12/8/2020. Khi ly hôn, chị K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Neng cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hồ Văn N nhưng anh N không có ý kiến gì.

Tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp:

Nguyên đơn cung cấp chứng cứ: 01 Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính); 01 Giấy khai sinh của con (Bản phô tô chứng thực); 01 Căn cước công dân Hồ Thị K (Bản phô tô chứng thực); 02 xác nhận thông tin nơi cư trú; 01 đơn xin sửa đổi, bổ sung nội dung khởi kiện.

Bị đơn cung cấp: Không cung cấp gì.

Tòa án thu thập chứng cứ: 01 Biên bản xác minh tại khóm Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã được thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa được tiến hành công khai, công bằng. Bảo đảm sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự. Đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, 51, 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tại phiên tòa: Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị K ly hôn anh Hồ Văn N.

Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Kim N, sinh ngày 12/8/2020 cho chị Hồ Thị K trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hồ Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Hồ Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Sau khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn N theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên anh Hồ Văn N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do và không có ý kiến gì. Vì vậy, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị K và anh Hồ Văn N tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2019 tại UBND thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đúng theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm thương yêu nhau. Qua xác minh tại địa phương về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng thì không rõ nhưng hiện nay chị K và anh N không chung sống với nhau; mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án anh N đều vắng mặt và không có ý kiến gì, điều đó thể hiện anh N bỏ mặc quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh N. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị K được ly hôn anh Hồ Văn N.

[3]. Về con chung: Chị Hồ Thị K và anh Hồ Văn N có 01 con chung là Hồ Thị Kim N, sinh ngày 12/8/2020. Qua xác minh tại địa phương, thì chị K có thu nhập ổn định và cháu Hồ Thị Kim N đang ở với chị K. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án anh N không có ý kiến gì về con chung. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị K, giao cháu Hồ Thị Kim N cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị K không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

[5]. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án, buộc chị Hồ Thị K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị K ly hôn anh Hồ Văn N (Giấy chứng nhận kết hôn số 06 ngày 27/02/2019 tại UBND thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị).

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Kim N, sinh ngày 12/8/2020 cho chị Hồ Thị K trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hồ Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 số 00000244 ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; chị Hồ Thị K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- UBND TT Lao Bảo;
- Lưu Tổ HCTP;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Huy

